



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0040243

(51)^{2020.01} **B62J 6/00**; F21S 43/249; F21S 43/241; (13) **B**
B62J 23/00; F21S 43/14

(21) 1-2020-04853

(22) 24/08/2020

(30) 2019-168376 17/09/2019 JP

(45) 25/06/2024 435

(43) 26/04/2021 397

(73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

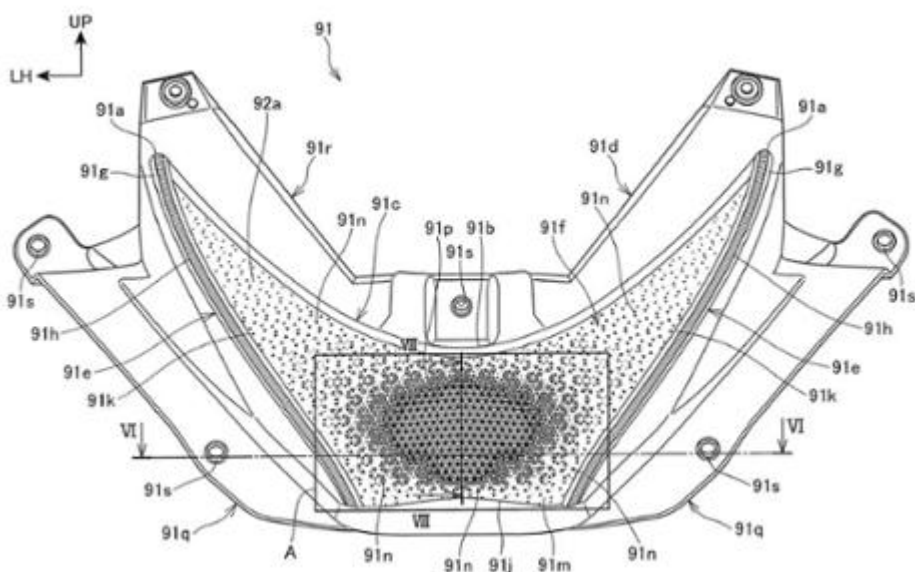
(72) Daisuke KURIKI (JP); Shota SUZUKI (JP).

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) KẾT CẤU ĐÈN ĐỊNH VỊ DÙNG CHO XE

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu đèn định vị dùng cho xe sẽ cho phép đèn định vị phát sáng trong phạm vi rộng.

Đèn định vị (75) bao gồm nguồn sáng bố trí ở mỗi một trong số các đầu trái và phải, cặp vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải (91e) mỗi vùng này dẫn hướng ánh sáng từ nguồn sáng, và vùng nối dẫn hướng ánh sáng (91f) mà kéo dài vào bên trong theo hướng chiều rộng xe từ mỗi một trong số các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải (91e) và dẫn hướng ánh sáng từ các vùng dẫn hướng ánh sáng chính (91e). Vùng nối dẫn hướng ánh sáng (91f) được tạo có các phần nhô (91n). Vùng nối dẫn hướng ánh sáng (91f) có phần dày đặc phần nhô (91p) ở đó các phần nhô (91n) được bố trí dày đặc, và phần thưa thớt phần nhô (92a) ở đó các phần nhô (91n) được bố trí thưa.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập tới kết cấu đèn định vị dùng cho xe.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Thông thường, đã biết tới đèn định vị có các nguồn sáng bố trí ở các phần đầu trái và phải tương ứng có thân kéo dài theo phương ngang (xem, ví dụ, Tài liệu sáng chế 1).

Tài liệu sáng chế

Tài liệu sáng chế 1

Công bố đơn yêu cầu cấp bằng sáng chế số 2010-6258

Cặp nguồn sáng trong Tài liệu sáng chế 1 được dịch chuyển cách xa khỏi nhau ở các đầu trái và phải của đèn định vị, và, do đó, phần giữa cặp nguồn sáng của đèn định vị là tối. Để nâng cao khả năng nhìn thấy của đèn định vị, có mong muốn làm cho phần giữa cặp nguồn sáng của đèn định vị cũng phát sáng, nhờ đó đảm bảo độ sáng trong phạm vi rộng.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế là đề xuất kết cấu đèn định vị dùng cho xe nhờ đó đèn định vị có thể được làm cho phát sáng trong phạm vi rộng.

Kết cấu đèn định vị dùng cho xe, bao gồm: đèn định vị (75) lắp trên nắp che thân (31) bố trí ở phía dưới tay lái (34), đèn định vị (75) bao gồm nguồn sáng (103) bố trí ở mỗi một trong số các đầu trái và phải của đèn định vị (75), và các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e) mỗi vùng dẫn hướng ánh sáng từ nguồn sáng (103). Trong kết cấu đèn định vị nêu trên, đèn định vị (75) bao gồm vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f) mà kéo dài vào bên trong theo hướng chiều rộng xe từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e) và dẫn hướng ánh sáng từ các vùng dẫn hướng ánh sáng (91e), vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f) được tạo có các phần nhô (91n). Ngoài ra, vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f) có phần ở đó các phần nhô (91n) được bố trí dày đặc và phần ở đó các phần nhô (91n) được bố trí thưa.

Trong kết cấu nêu trên, các phần nhô (91n) có thể được bố trí dày đặc hơn trong khu vực của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f), khu vực này

nằm xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e).

Ngoài ra, trong kết cấu nêu trên, các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e) có thể được nối với nhau bởi vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f).

Bên cạnh đó, trong kết cấu nêu trên, đèn định vị (75) có thể bao gồm nguồn sáng (103) ở mỗi một trong số các đầu trên trái và phải của các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e), và phần giữa của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f) có thể được bố trí thấp hơn nguồn sáng. Ngoài ra, trong kết cấu nêu trên, đèn định vị (75) có thể bao gồm nguồn sáng (103) ở mỗi một trong số các đầu trên trái và phải của các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e), và phần giữa của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f) có thể được bố trí ở phía trước của xe tương đối với nguồn sáng (103).

Bên cạnh đó, trong kết cấu nêu trên, nguồn sáng (101) lắp trong mỗi đèn báo rẽ của cặp đèn báo rẽ trái và phải (74) có thể được bố trí ở phía ngoài theo hướng trái hoặc phải của nguồn sáng (103) của đèn định vị (75).

Ngoài ra, trong kết cấu nêu trên, các phần nhô (91n) có độ cao khác nhau.

Bên cạnh đó, trong kết cấu nêu trên, các phần nhô (91n) có thể được

tạo cao hơn trong khu vực của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f), khu vực này xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e).

Ngoài ra, trong kết cấu nêu trên, các phần nhô (91n) có thể có dạng hình chóp tam giác.

Trong kết cấu đèn định vị cho xe, đèn định vị bao gồm vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong mà kéo dài vào trong theo hướng chiều rộng xe từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải và dẫn hướng ánh sáng từ các vùng dẫn hướng ánh sáng. Vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong được tạo có các phần nhô. Vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong có phần ở đó các phần nhô được bố trí dày đặc, và phần ở đó các phần nhô được bố trí thưa. Do đó, khi ánh sáng được dẫn hướng từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải tới vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong để làm cho vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong phát sáng, vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong có thể được làm cho phát sáng bởi phần ở đó các phần nhô được bố trí dày đặc. Kết quả là, đèn định vị có thể được làm cho phát sáng trong phạm vi rộng.

Trong kết cấu nêu trên, các phần nhô được bố trí dày đặc hơn trong vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng

trái và phải. Do đó, vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải có thể được làm cho phát sáng sáng hơn, mà có thể được nhận ra bằng mắt như thể có nguồn sáng ở vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong.

Ngoài ra, trong kết cấu nêu trên, các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải được nối với nhau bởi vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong. Do đó, ánh sáng có thể được dẫn hướng từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải tới vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong để làm cho vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong phát sáng, và, bằng cách làm cho phần giữa của đèn định vị phát sáng, đèn định vị có thể được làm cho phát sáng trong phạm vi rộng, và độ sáng có thể được đảm bảo. Kết quả là, khả năng nhìn thấy của đèn định vị có thể được nâng cao.

Ngoài ra, trong kết cấu nêu trên, đèn định vị bao gồm nguồn sáng ở mỗi một trong số các đầu trên trái và phải của các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải, và phần giữa của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong được bố trí thấp hơn nguồn sáng. Do đó, đèn định vị có thể được làm cho phát sáng trong phạm vi rộng theo hướng thẳng đứng.

Bên cạnh đó, trong kết cấu nêu trên, đèn định vị bao gồm nguồn sáng ở mỗi một trong số các đầu trên trái và phải của các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải, và phần giữa của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong được bố trí ở phía trước của xe tương đối với nguồn sáng. Do đó, đèn định vị có thể được làm cho phát sáng trong phạm vi rộng theo hướng chiều dọc xe.

Ngoài ra, trong kết cấu nêu trên, nguồn sáng lắp trong mỗi đèn báo rẽ của cặp đèn báo rẽ trái và phải được bố trí ở phía ngoài theo hướng trái hoặc phải của nguồn sáng của đèn định vị. Do đó, nguồn sáng của đèn định vị và nguồn sáng của đèn báo rẽ có thể được bố trí gần với nhau, và bộ dây dẫn nối với nguồn sáng của đèn định vị và nguồn sáng của đèn báo rẽ có thể được rút ngắn.

Bên cạnh đó, trong kết cấu nêu trên, các phần nhô có chiều cao khác nhau. Do đó, hướng theo đó ánh sáng được khúc xạ và độ sáng có thể được thay đổi, đèn định vị có thể được nhận ra bằng mắt từ phạm vi rộng, và sự thay đổi về độ sáng có thể được thực hiện phụ thuộc vào phần của đèn định vị.

Ngoài ra, trong kết cấu nêu trên, các phần nhô được tạo be cao hơn ở vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng

trái và phải. Do đó, sự phát sáng ở phần giữa của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong có thể được xác nhận bằng mắt trong phạm vi rộng, và phần giữa của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong có thể được làm cho dễ thấy.

Bên cạnh đó, trong kết cấu nêu trên, các phần nhô có dạng hình chóp tam giác. Do đó, ánh sáng có thể được khúc xạ theo phương hướng tâm với hình dạng đơn giản, và đèn định vị có thể được xác nhận bằng mắt từ phạm vi rộng.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là hình chiếu cạnh nhìn từ bên trái của xe máy hai bánh mà sử dụng kết cấu đèn định vị theo một phương án thực hiện của sáng chế.

FIG.2 là hình chiếu nhìn từ phía trước mô tả xe máy hai bánh.

FIG.3 là hình chiếu nhìn từ phía trước mô tả cụm đèn trước.

FIG.4 là hình vẽ mặt trước mô tả chi tiết dẫn hướng ánh sáng.

FIG.5 là hình chiếu cạnh nhìn từ bên trái mô tả thân chính vùng dẫn hướng ánh sáng.

FIG.6 là hình vẽ mặt cắt theo đường VI-VI trên FIG.4.

FIG.7 là hình vẽ phóng to của phần trên FIG.4.

FIG.8 là hình vẽ mặt cắt theo đường VIII-VIII trên FIG.4.

Mô tả chi tiết sáng chế

Một phương án thực hiện của sáng chế sẽ được mô tả dưới đây dựa vào các hình vẽ. Chú ý rằng các hướng như các hướng về phía trước, về phía sau, sang trái, sang phải, đi lên và đi xuống trong phần mô tả dưới đây là tương tự với các hướng tương đối với thân xe, trừ khi được chỉ rõ theo cách khác. Ngoài ra, ký hiệu FR trên mỗi hình vẽ biểu thị phía trước của thân xe, ký hiệu UP biểu thị phía trên của thân xe, và ký hiệu LH biểu thị bên tay trái của thân xe.

FIG.1 là hình chiếu cạnh nhìn từ bên trái của xe máy hai bánh 10 mà sử dụng kết cấu đèn định vị theo một phương án thực hiện của sáng chế.

Xe máy hai bánh 10 bao gồm bánh trước 13 gắn với phần đầu trước của khung thân 11 qua càng trước 12, cụm động lực 16 nối với phần dưới của khung thân 11 qua các thanh truyền (không được minh họa), và bánh sau 17 gắn với phần đầu sau của cụm động lực 16.

Ngoài ra, xe máy hai bánh 10 là xe trong đó người lái ngồi để chân sang

hai bên yên xe 22 gắn với phần trên của hộp chứa đồ (không được minh họa) tạo ở phần trên phía sau của khung thân 11.

Khung thân 11 bao gồm ống đầu 24, khung đi xuống 25, cặp khung dưới trái và phải 26, cặp khung sau trái và phải 27.

Ống đầu 24 cấu thành phần đầu trước của khung thân 11. Các khung dưới trái và phải 26 có các phần đầu trước nối với các phần trái và phải của khung đi xuống 25 và kéo dài về phía sau. Các khung sau trái và phải 27 kéo dài nghiêng về phía sau đi lên theo cách liền khối từ các đầu sau của các khung dưới trái và phải 26.

Hầu hết phần của khung thân 11 được che bằng nắp che thân 31.

Bánh trước 13 được gắn với phần đầu dưới của càng trước 12 qua trục bánh xe 33, và tay lái 34 được gắn với phần đầu trên của càng trước 12.

Cụm động lực 16 được nối lắp được theo phương thẳng đứng với các khung dưới trái và phải 26 qua các thanh truyền. Cụm động lực 16 bao gồm động cơ 36 cấu thành phần trước của nó, và hộp số truyền động biến đổi liên tục 37 được bố trí theo cách liền khối ở phần sau của động cơ 36.

Động cơ 36 bao gồm vỏ động cơ 38, và vùng xi lanh (không được minh

họa) kéo dài về phía trước từ vỏ động cơ 38, và cơ cấu nạp 42 bao gồm bộ lọc không khí 41 được nối với đầu xi lanh (không được minh họa) tạo ở vùng xi lanh.

Bánh sau 17 được gắn với trục đầu ra 44 tạo ở phần đầu sau của hộp số truyền động biến đổi liên tục 37. Ngoài ra, cụm giảm chấn sau 46 được bố trí giữa phần đầu sau của hộp số truyền động biến đổi liên tục 37 và các phần sau của các khung sau 27.

Nắp che thân 31 bao gồm nắp che trước 51, nắp che tay lái 53, nắp che trong trước 54, sàn để chân 57, cặp gờ bên sàn trái và phải 58, và cặp gờ bên sau trái và phải 59.

Hơn nữa, nắp che thân 31 bao gồm nắp che giữa 61, cặp nắp che bên thân trái và phải 62, và nắp che giữa sau 63.

Nắp che trước 51 che phía trước của phần trên của càng trước 12. Nắp che tay lái 53 che phần giữa của tay lái 34.

Nắp che trong trước 54 được bố trí ở phía sau và phía dưới sau của nắp che trước 51, che càng trước 12 từ phía sau, và được nối với các đầu trái và phải của nắp che trước 51 để che chân của người lái từ phía trước.

Sàn để chân 57 kéo dài đi xuống và về phía sau từ phần đầu dưới của nắp che trong trước 54, để trở thành phần để chân cho người lái. Các gờ bên sàn trái và phải 58 kéo dài đi xuống từ các phần mép trái và phải của sàn để chân 57. Các gờ bên sau trái và phải 59 được tạo sao cho liên tục với các đầu sau tương ứng của các gờ bên sàn trái và phải 58.

Nắp che giữa 61 kéo dài từ sàn để chân 57 về phía dưới của phần đầu trước của yên 22. Các nắp che bên thân trái và phải 62 mỗi nắp che kéo dài từ sàn để chân 57 và nắp che giữa 61 về phía thân xe phía sau ở phía dưới các mép bên của yên 22. Nắp che giữa sau 63 che phần giữa các phần đầu sau của các nắp che bên thân trái và phải 62 ở phía sau yên 22.

Bánh trước 13 được che bởi chắn bùn trước 65 từ phía trên, và bánh sau 17 được che bằng chắn bùn sau 66 từ phía trên.

Nắp che tay lái 53 được tạo có đèn pha 71 ở phần trước của nó, với màn chắn gió 72 ở phần trên của nó, và với cặp gương chiếu hậu trái và phải 73 ở các phần trên của các phần đầu trái và phải của nó. Nắp che trước 51 được tạo có cặp đèn báo rẽ trước trái và phải 74 và đèn định vị 75.

Khung dưới 26 ở một trong số các bên trái và phải (bên trái) được tạo có chân

chống bên 77, và chân chống chính 78 được bố trí ở phần dưới của vỏ động cơ 38.

Thanh nắm tay 81 để được nắm bởi hành khách được gắn với các phần sau của khung sau trái và phải 27, và hộp chứa đồ 82 được gắn với phần sau của thanh nắm tay 81.

FIG.2 là hình chiếu nhìn từ phía trước mô tả xe máy hai bánh 10.

Nắp che trước 51 bao gồm cặp nắp che dưới trái và phải 85, và nắp che trên 87 lắp ở phía trên của cụm đèn trước 86 định vị giữa các phần trên của các nắp che dưới trái và phải 85.

Các nắp che dưới trái và phải 85 và cụm đèn trước 86 tạo ra lỗ 88.

Phần dưới của càng trước 12, bánh trước 13 và chấn bùm trước 65 và tương tự nhô ra từ lỗ 88 ra bên ngoài.

Cụm đèn trước 86 được tạo có dạng chữ V trên hình chiếu nhìn từ phía trước, và bao gồm cặp đèn báo rẽ trước trái và phải 74 được bố trí nằm cách nhau theo hướng trái-phải, và đèn định vị 75 được bố trí giữa các đèn báo rẽ trước trái và phải 74.

Các đèn báo rẽ trước trái và phải 74 được định vị ở cả hai phần đầu của

phần trên của cụm đèn trước 86 mà có dạng chữ V trên hình chiếu nhìn từ phía trước.

Đèn định vị 75 được lắp ở phần giữa của cụm đèn trước 86 liền kề với đèn báo rẽ trước trái và phải 74, và được tạo trong đó có chi tiết dẫn hướng ánh sáng 91 nhờ đó ánh sáng từ các nguồn sáng được dẫn hướng về phía trung tâm theo hướng chiều rộng xe (phía trung tâm theo hướng trái-phải) của đèn định vị 75 và tới phần dưới của đèn định vị 75.

Cụm đèn trước 86 được tạo có ống kính liền khối 93 sử dụng cho cả các đèn báo rẽ trước trái và phải 74 và đèn định vị 75. Ống kính 93 tạo thành các bề mặt trước của các đèn báo rẽ trước trái và phải 74 và đèn định vị 75.

Cả hai phần đầu của tay lái 34 được che bằng cặp nắp bảo vệ tay lái trái và phải 95 từ phía trước.

FIG.3 là hình chiếu nhìn từ phía trước mô tả cụm đèn trước 86. Chú ý rằng cụm đèn trước 86 ở trong trạng thái trong đó ống kính 93 được bỏ qua.

Cụm đèn trước 86 bao gồm vỏ 97, cặp mặt phản xạ đèn báo rẽ trái và phải 98 bố trí ở các phần đầu trái và phải của vỏ 97, các bóng đèn đèn báo rẽ 101 mỗi bóng đèn lắp ở phía trước mỗi một trong số các mặt phản xạ đèn báo

rẽ trái và phải 98, và chi tiết dẫn hướng ánh sáng 91 bố trí ở phần giữa của vỏ 97.

Vỏ 97 được tạo có dạng chữ V trên hình chiếu nhìn từ phía trước và được tạo ở mép ngoài của nó với các phần gắn 97a mà được gắn với phía khung thân 11 (xem FIG.1).

Vỏ 97 được tạo có thành theo chu vi 97b sao cho liên tục với mép ngoài của nó, phần mép theo chu vi của ống kính 93 (xem FIG.2) được gắn với thành theo chu vi 97b, và các mặt phản xạ đèn báo rẽ trái và phải 98, các bóng đèn đèn báo rẽ trái và phải 101 và chi tiết dẫn hướng ánh sáng 91 được bố trí ở bên trong của thành theo chu vi 97b.

Các đèn báo rẽ trước trái và phải 74 (xem FIG.2) bao gồm ống kính 93, vỏ 97, các mặt phản xạ đèn báo rẽ trái và phải 98 và các bóng đèn đèn báo rẽ trái và phải 101.

Đèn định vị 75 bao gồm chi tiết dẫn hướng ánh sáng 91, ống kính 93, vỏ 97, và các nguồn sáng 103 bố trí ở phía sau các phần đầu trái và phải 91a của chi tiết dẫn hướng ánh sáng 91. Các nguồn sáng 103 bao gồm các đi-ốt phát quang (các LED).

FIG.4 là hình vẽ mặt trước mô tả chi tiết dẫn hướng ánh sáng 91.

Chi tiết dẫn hướng ánh sáng 91 theo cách liên khối bao gồm: thân chính vùng dẫn hướng ánh sáng 91c mà được làm bằng vật liệu trong suốt, giảm dần theo hướng chiều rộng xe (hướng trái-phải) khi đi đi xuống từ các phần đầu trên trái và phải 91a, và có mép trên 91b uốn cong để nhô về phía dưới; và phần gấn 91d bố trí trong phần chu vi của thân chính vùng dẫn hướng ánh sáng 91c.

Thân chính vùng dẫn hướng ánh sáng 91c theo cách liên khối bao gồm: cặp vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e tại trong dạng thanh ở cả hai phần mép bên; và vùng nối dẫn hướng ánh sáng dạng tấm 91f nối các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e.

Các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e là các phần để dẫn hướng ánh sáng từ các nguồn sáng 103 (xem FIG.3) của đèn định vị 75. Mỗi vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e bao gồm: phần đầu trên 91a có nguồn sáng 103 liền kề ở phía sau của bề mặt sau 91g của nó; và phần gò ghe 91h tạo liên tục có mẫu hình gò ghe trên bề mặt sau 91g của nó để kéo dài theo hướng chiều dọc của vùng dẫn hướng ánh sáng chính 91e.

Các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e kéo dài nghiêng xuống và vào trong theo hướng chiều rộng xe từ các phần đầu trên 91a của nó.

Các phần gồ ghề 91h là các phần nhờ đó ánh sáng của các vùng dẫn hướng ánh sáng chính 91e được khúc xạ ra bên ngoài; bởi các phần gồ ghề 91h, các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải 91e phát sáng, dễ được xác nhận bằng mắt từ bên ngoài.

Vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f là phần đối xứng trái-phải bao gồm mép trên 91b, mép dưới 91j, và cặp mép bên trái và phải 91k liền kề với các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e. Mép trên 91b được uốn cong để nhô về phía dưới. Mép dưới 91j được uốn theo cách tron sao cho phần giữa được định vị hơi nằm ở phía trên khi so với cả hai đầu. Các mép bên trái và phải 91k kéo dài nghiêng xuống và về các phía trong theo hướng chiều rộng xe từ các phần đầu trên 91a của các vùng dẫn hướng ánh sáng chính 91e. Nói theo cách khác, chiều rộng theo hướng chiều rộng xe của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f giảm dần khi đi đi xuống từ các phần đầu trên trái và phải 91a.

Bề mặt sau 91m của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f được tạo theo cách liền khối có các phần nhô 91n nhô về phía sau. Các phần nhô 91n được

bố trí theo cách đối xứng trái-phải trên bề mặt sau 91m và được bố trí dày đặc hơn trên phần giữa của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng chính 91e.

Phần dày đặc phần nhô 91p mà các phần nhô 91n được bố trí dày đặc ở đó được tạo ở phần giữa (phần giữa theo hướng chiều rộng xe (hướng trái-phải)) của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f, và các phần nhô 91n được bố trí thưa hơn khi đi ra xa khỏi phần dày đặc phần nhô 91p về phía phần chu vi (về phía các phía trên, dưới, các bên trái và phải).

Của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f, phần khác với phần dày đặc phần nhô 91p, cụ thể là, phần ở đó các phần nhô 91n được bố trí thưa là phần thưa thớt phần nhô 92a.

Phần giữa của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f mà phần dày đặc phần nhô 91p được tạo ở đó được bố trí thấp hơn các nguồn sáng 103 của đèn định vị 75.

Như được nêu trên đây, bề mặt sau 91m của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f được tạo có các phần nhô 91n, nhờ đó các phần nhô 91n có thể được làm cho không dễ thấy từ bên ngoài, và ánh sáng của vùng nối dẫn hướng ánh

sáng 91f có thể được khúc xạ bởi các phần nhô 91n, để làm cho vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f phát sáng sáng hơn. Hơn nữa, với các phần nhô 91n bố trí dày đặc ở phần giữa của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f, phần giữa của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f có thể được làm cho phát sáng sáng hơn so với phần chu vi của phần giữa.

Phần gắn 91d bao gồm cặp phần gắn phần bên trái và phải 91q tạo trên các phía ngoài theo hướng chiều rộng xe của các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e, và phần gắn phần trên 91r tạo trên phía trên tương đối với vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f.

Mỗi phần gắn phần bên trái và phải 91q có các lỗ lắp đinh vít 91s để bắt chặt với vỏ 97 (xem FIG.3) của đèn định vị 75 (xem FIG.2) bằng các đinh vít.

Phần gắn phần trên 91r bao gồm lỗ lắp đinh vít 91s tạo ở phần giữa theo hướng chiều rộng xe 91t.

FIG.5 là hình chiếu cạnh nhìn từ bên trái mô tả thân chính vùng dẫn hướng ánh sáng 91c.

Trên FIG.5, chỉ thân chính vùng dẫn hướng ánh sáng 91c, của chi tiết

dẫn hướng ánh sáng 91 (xem FIG.4), được minh họa.

Các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e kéo dài nghiêng về phía trước đi xuống từ các phần đầu trên 91a của các vùng dẫn hướng ánh sáng chính 91e trên hình chiếu cạnh. Vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f kéo dài nghiêng về phía trước đi xuống từ các phần trung gian theo hướng chiều dọc của các vùng dẫn hướng ánh sáng chính 91e trên hình chiếu cạnh, trong khi nhô về phía trước tương đối với các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e, và uốn cong sao cho nhô về phía trên.

Mỗi nguồn sáng 103 của đèn định vị 75 (xem FIG.2) được bố trí ở phía sau mỗi một trong số các phần đầu trên trái và phải 91a của các vùng dẫn hướng ánh sáng chính 91e, và các vùng dẫn hướng ánh sáng chính 91e và vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f (cụ thể là, phần giữa của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f) được bố trí ở phía trước tương đối với các nguồn sáng 103.

FIG.6 là hình vẽ mặt cắt theo đường VI-VI trên FIG.4.

Các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e có dạng thanh tròn và được tạo đặc và tròn hoặc đặc và có mặt cắt gần như hình tròn. Vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f uốn cong để nhô về phía trước được tạo giữa các vùng

dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e.

Bề mặt trước 91v của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f được tạo nhẵn, và các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e nhô về phía trước từ bề mặt trước 91v của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f, và nhô về phía sau từ bề mặt sau 91m của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f.

Các phần gắn phần bên trái và phải 91q bao gồm các phần nghiêng trước 91w kéo dài nghiêng về phía sau sang bên từ các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e, các phần nghiêng sau 91x kéo dài nghiêng thêm về phía sau sang bên từ các mép bên của các phần nghiêng trước trái và phải 91w, và các phần kéo dài bên 91y kéo dài sang bên từ các mép sau của các phần nghiêng sau 91x.

Mỗi phần kéo dài bên trái và phải 91y bao gồm các lỗ lắp đỉnh vít 91s.

Các phần gắn 91d bao gồm phần nối dưới 91z mà kéo dài về phía sau từ mép dưới của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f và nối các phần nghiêng trước trái và phải 91w và các phần nghiêng sau trái và phải 91x.

FIG.7 là hình vẽ phóng to của phần trên FIG.4, và FIG.8 là hình vẽ mặt cắt theo đường VIII-VIII trên FIG.4.

Như được mô tả trên FIG.7, phần nhô 91n bao gồm hình chóp tam giác, bề mặt đáy tam giác của nó được định vị trên bề mặt sau 91m của vùng nổi dẫn hướng ánh sáng 91f.

Ở đây, trong số các phần nhô 91n, (1) phần gồm có các phần nhô 91n với nó ít nhất phần của các bề mặt đáy tam giác của các phần nhô liền kề 91n thực hiện tiếp xúc (phần bao quanh bởi đường nét liền) hoặc (2) phần gồm có các phần nhô 91n với nó ít nhất phần của các bề mặt đáy tam giác của các phần nhô liền kề 91n thực hiện tiếp xúc và các phần nhô 91n mà các bề mặt đáy tam giác của các phần nhô liền kề 91n nằm sát với nó (phần bao quanh bởi đường nét đứt) được tạo làm phần dày đặc phần nhô 91p. Ở đây, phần dày đặc phần nhô 91p của (1) bên trên là phần dày đặc phần nhô 91p-1, và phần dày đặc phần nhô 91p của (2) bên trên là phần dày đặc phần nhô 91p-2.

Các phần dày đặc phần nhô 91p này kéo dài theo phương ngang, và có dạng elip, dạng hình tròn hoặc dạng tương tự khác. Kết quả là, các phần dày đặc phần nhô 91p phát sáng sáng hơn trong dạng elip, dạng hình tròn hoặc dạng tương tự khác khi so với phần chu vi của các phần dày đặc phần nhô 91p, và được xác nhận bằng mắt như thể nguồn sáng nằm ở phần giữa của vùng nổi

dẫn hướng ánh sáng 91f.

Liên quan tới mỗi một trong số các tam giác cấu thành các bề mặt đáy của các phần nhô 91n, ở đó một cạnh của tam giác được bố trí theo phương ngang hoặc gần như theo phương ngang, đỉnh của tam giác đối diện với một cạnh được định vị ở phía trên của một cạnh trong một vài phần nhô 91n (ở đây, các phần nhô nêu trên được xem như “các phần nhô 91na”), trong khi đỉnh được định vị ở phía dưới của một cạnh trong các phần nhô khác 91n (ở đây, các phần nhô này được xem như “các phần nhô 91nb”). Theo cách này, hai loại của các phần nhô 91na và 91nb có các bề mặt đáy tam giác theo các mẫu đối diện trên-dưới trên hình chiếu nhìn từ phía trước được tạo làm các phần nhô 91n, nhờ đó các phần nhô 91n có thể được bố trí dày đặc hơn trong phần dày đặc phần nhô 91p.

Ngoài ra, các phần nhô 91n giảm dần theo kích thước của tam giác của bề mặt đáy của phần nhô 91n khi đi ra xa khỏi phần dày đặc phần nhô 91p tới phần chu vi của phần dày đặc phần nhô 91p. Nói theo cách khác, kích thước của phần nhô 91n giảm. Kết quả là, cùng với việc bố trí các phần nhô 91n thưa hơn khi đi ra xa khỏi phần chu vi của phần dày đặc phần nhô 91p, độ sáng có

thể được thay đổi rõ ràng hơn giữa phần giữa của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f và phần chu vi. Kết quả là, phần dày đặc phần nhô 91p có thể được làm cho dễ thấy.

Như được minh họa trên FIG.7 và FIG.8, các phần nhô 91n có độ cao khác nhau. Chi tiết hơn, phần nhô 91n được tạo cao hơn ở phía phần giữa của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e. Trong phần nhô cao 91n, lượng ánh sáng khúc xạ sẽ lớn hơn trong phần nhô thấp 91n, khiến cho ánh sáng có thể được chiếu trong phạm vi rộng và sáng hơn.

Bên cạnh đó, như được minh họa trên FIG.8, các phần nhô 91n bao gồm các phần trong đó vị trí của đỉnh đối diện với bề mặt đáy tam giác là khác nhau theo hướng thẳng đứng. Nói theo cách khác, ở đó đường vuông góc được vẽ từ trọng tâm của bề mặt đáy tam giác tới bề mặt đáy, đỉnh của hình chóp tam giác được định vị ở phía trên của đường vuông góc trong một vài phần nhô (ở đây, các phần nhô này được xem như “các phần nhô 91nu”), đỉnh của hình chóp tam giác được định vị ở phía dưới của đường vuông góc trong các phần nhô khác (ở đây, các phần nhô này được xem như “các phần nhô 91nd”), và

đỉnh của hình chóp tam giác được định vị trên đường vuông góc trong các phần nhô khác nữa (không được minh họa).

Theo cách này, trong số các phần nhô 91n, các phần nhô trong đó vị trí của đỉnh của phần nhô 91n là khác nhau theo hướng thẳng đứng được tạo, nhờ đó phạm vi khuếch tán ánh sáng có thể được mở rộng, và ánh sáng của đèn định vị 75 có thể được xác nhận bằng mắt từ phạm vi rộng.

Như được mô tả trên các hình vẽ từ FIG.1 tới FIG.4 bên trên, xe máy hai bánh 10 như xe có nắp che thân 31 bố trí ở phía dưới tay lái 34, nắp che thân 31 được tạo có đèn định vị 75, và đèn định vị 75 bao gồm các nguồn sáng 103 bố trí ở các đầu trái và phải, và các vùng dẫn hướng ánh sáng chính 91e là các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải để dẫn hướng ánh sáng từ các nguồn sáng 103.

Đèn định vị 75 bao gồm vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f là vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong mà kéo dài vào phía trong theo hướng chiều rộng xe từ các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e và dẫn hướng ánh sáng từ các vùng dẫn hướng ánh sáng chính 91e. Vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f được tạo có các phần nhô 91n. Vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f bao gồm

phần ở đó các phần nhô 91n được bố trí dày đặc (cụ thể là, phần dày đặc phần nhô 91p) và phần ở đó các phần nhô 91n được bố trí thưa (cụ thể là, phần thưa thớt phần nhô 92a).

Theo kết cấu nêu trên, khi ánh sáng được dẫn hướng từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải 91e tới vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f để làm cho vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f phát sáng, vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f có thể được làm cho phát sáng sáng hơn bởi phần dày đặc phần nhô 91p ở đó các phần nhô 91n được bố trí dày đặc. Kết quả là, đèn định vị 75 có thể được làm cho phát sáng trong phạm vi rộng.

Ngoài ra, như được minh họa trên FIG.4, các phần nhô 91n được bố trí dày đặc hơn trong phần nối dẫn hướng ánh sáng 91f xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e.

Theo kết cấu nêu trên, vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f xa từ các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e có thể được làm cho phát sáng sáng hơn, mà có thể được nhận ra bằng mắt như thể có nguồn sáng trong vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f.

Bên cạnh đó, các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e được

nối với nhau bởi vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f.

Theo kết cấu nêu trên, bằng cách dẫn hướng ánh sáng từ các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e tới vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f, vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f có thể được làm cho phát sáng. Với phần giữa của đèn định vị 75 phát sáng, đèn định vị 75 có thể được làm cho phát sáng trong phạm vi rộng, và độ sáng có thể được đảm bảo. Kết quả là, khả năng nhìn thấy của đèn định vị 75 có thể được nâng cao.

Ngoài ra, như được mô tả trên các hình vẽ từ FIG.2 tới FIG.4, đèn định vị 75 bao gồm các nguồn sáng 103 ở các đầu trên trái và phải của các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e, và phần giữa của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f được bố trí thấp hơn các nguồn sáng 103.

Theo kết cấu nêu trên, đèn định vị 75 có thể được làm cho phát sáng sáng hơn trong phạm vi rộng theo hướng thẳng đứng.

Bên cạnh đó, như được minh họa trên các hình vẽ từ FIG.2 tới FIG.5, đèn định vị 75 bao gồm các nguồn sáng 103 ở các đầu trên trái và phải của các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e, và phần giữa của vùng nối dẫn hướng ánh sáng 91f được bố trí ở phía trước xe.

Theo kết cấu nêu trên, đèn định vị 75 có thể được làm cho phát sáng sáng hơn trong phạm vi rộng theo hướng chiều dọc xe.

Ngoài ra, như được mô tả trên FIG.2 và FIG.3, các bóng đèn đèn báo rẽ 101 là các nguồn sáng của các đèn báo rẽ trước 74 vốn là cặp đèn báo rẽ trái và phải được bố trí ở các phía ngoài theo hướng trái phải của các nguồn sáng 103 của đèn định vị 75.

Theo kết cấu nêu trên, các nguồn sáng 103 của đèn định vị 75 và các bóng đèn đèn báo rẽ 101 của các đèn báo rẽ trước 74 có thể được bố trí gần với nhau, khiến cho các bộ dây dẫn nối với các nguồn sáng 103 của đèn định vị 75 và các bóng đèn đèn báo rẽ 101 của các đèn báo rẽ trước 74 có thể được rút ngắn.

Bên cạnh đó, như được mô tả trên FIG.7 và FIG.8, các phần nhô 91n có chiều cao khác nhau.

Theo kết cấu nêu trên, nhờ các phần nhô 91n có chiều cao khác nhau, hướng theo đó ánh sáng được khúc xạ và độ sáng có thể được thay đổi, đèn định vị 75 có thể được xác nhận bằng mắt trong phạm vi rộng, và sự thay đổi về độ sáng có thể được thực hiện phụ thuộc vào phần của đèn định vị 75.

Ngoài ra, các phần nhô 91n được tạo cao hơn ở vùng nổi dẫn hướng ánh sáng 91f xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng chính trái và phải 91e.

Theo kết cấu nêu trên, sự phát sáng ở phần giữa của vùng nổi dẫn hướng ánh sáng 91f có thể được xác nhận bằng mắt trong phạm vi rộng, và phần giữa của vùng nổi dẫn hướng ánh sáng 91f có thể được làm cho dễ thấy.

Bên cạnh đó, các phần nhô 91n có dạng hình chóp tam giác.

Theo kết cấu nêu trên, ánh sáng có thể được khúc xạ theo phương hướng tâm bằng hình dạng đơn giản, và đèn định vị có thể được xác nhận bằng mắt từ phạm vi rộng.

Phương án thực hiện nêu trên chỉ thể hiện một phương án của sáng chế, và có thể có các biến thể và các ứng dụng bất kỳ nằm trong phạm vi nêu trên của sáng chế.

Ví dụ, theo phương án thực hiện nêu trên, như được mô tả trên FIG.7, các phần nhô 91n có dạng hình chóp tam giác, nhưng đó không phải sự giới hạn. Các phần nhô 91n có thể là các phần nhô có dạng côn, dạng chóp đa giác như hình chóp tứ giác có nhiều đỉnh hơn so với hình chóp tam giác, hoặc các hình dạng tương tự với hình côn, hình chóp tam giác và hình chóp đa giác, hình

chóp cụt, hình đa diện, hoặc các dạng mái như đầu hồi hoặc mái hông.

Ngoài ra, hình dạng của phần dày đặc phần nhô 91p kéo dài theo phương ngang và có dạng elip hoặc thuôn hoặc dạng tương tự khác, nhưng đó không phải sự giới hạn, và hình dạng nêu trên có thể kéo dài theo phương thẳng đứng. Bên cạnh đó, hình dạng nêu trên có thể là hình tròn, hình tứ giác, hình thoi, hình bình hành, hình thang, hình ngôi sao, hình trái tim, hình ký tự, hình dạng số, hoặc hình dạng thu được bằng cách kết hợp các hình dạng nêu trên, hoặc hình dạng tương tự với các hình dạng nêu trên.

Hơn nữa, vùng nổi dẫn hướng ánh sáng 91f được tạo có một phần dày đặc phần nhô 91p, nhưng đó không phải sự giới hạn, và vùng nổi dẫn hướng ánh sáng 91f có thể nhiều phần dày đặc phần nhô 91p.

Bên cạnh đó, sáng chế không bị giới hạn ở trường hợp ứng dụng với xe máy hai bánh 10, và sáng chế này cũng có thể áp dụng được với các xe khác với xe máy hai bánh 10. Chú ý rằng các xe thường bao gồm các xe lái bởi người lái ngồi để chân hai bên thân xe và bao gồm không chỉ các xe máy hai bánh 10 (bao gồm các xe đạp gắn động cơ) mà còn bao gồm các xe ba bánh và các xe bốn bánh phân loại như các xe địa hình (các ATV- all terrain vehicles).

Danh sách số chỉ dẫn

10 Xe máy hai bánh (Xe)

31 Nắp che thân

34 Tay lái

74 Đèn báo rẽ trước (Đèn báo rẽ)

75 Đèn định vị

91e Vùng dẫn hướng ánh sáng chính (Vùng dẫn hướng ánh sáng)

91f Vùng nối dẫn hướng ánh sáng (Vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong)

91n, 91na, 91nb Phần nhô

91p, 91p-1, 91p-2 Phần dày đặc phần nhô

101 Bóng đèn đèn báo rẽ (Nguồn sáng của đèn báo rẽ)

103 Nguồn sáng của đèn định vị

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Kết cấu đèn định vị dùng cho xe, bao gồm:

đèn định vị (75) lắp trên nắp che thân (31) bố trí ở phía dưới của tay lái (34),

đèn định vị (75) bao gồm nguồn sáng (103) bố trí ở mỗi một trong số các đầu trái và phải của đèn định vị (75), và các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e) mỗi vùng này dẫn hướng ánh sáng từ nguồn sáng (103),

khác biệt ở chỗ, đèn định vị (75) bao gồm vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f) mà kéo dài vào bên trong theo hướng chiều rộng xe từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e) và dẫn hướng ánh sáng từ các vùng dẫn hướng ánh sáng (91e), vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f) được tạo có các phần nhô (91n), và

vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f) có phần ở đó các phần nhô (91n) được bố trí dày đặc và phần ở đó các phần nhô (91n) được bố trí thưa,

các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e) được nối với nhau bởi vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f),

phần dày đặc phần nhô (91p) ở đó các phần nhô (91n) được bố trí dày đặc được tạo ở phần giữa theo hướng trái-phải của vùng nối dẫn hướng ánh sáng (91f),

các phần nhô (91n) được bố trí thưa giữa phần dày đặc phần nhô (91p) và các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e),

các phần nhô (91n) nhô về phía sau từ bề mặt sau (91m) của vùng nối dẫn hướng ánh sáng (91f) theo hướng chiều dọc xe, và bao gồm: ở đó đường vuông góc được vẽ từ trọng tâm của bề mặt đáy tam giác tới bề mặt đáy của phần nhô (91n) tương ứng, các phần nhô (91nu) mà đỉnh được định vị ở phía trên của đường vuông góc theo hướng thẳng đứng của xe; và các phần nhô (91nd) mà đỉnh được định vị ở phía dưới của đường vuông góc theo hướng thẳng đứng của xe.

2. Kết cấu đèn định vị dùng cho xe theo điểm 1, trong đó

các phần nhô (91n) được bố trí dày đặc hơn trong khu vực của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f), khu vực này nằm cách xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e).

3. Kết cấu đèn định vị dùng cho xe theo điểm 1 hoặc 2, trong đó

đèn định vị (75) bao gồm nguồn sáng (103) ở mỗi một trong số các đầu trên trái và phải của các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e), và phần giữa của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f) được bố trí thấp hơn nguồn sáng (103).

4. Kết cấu đèn định vị dùng cho xe theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 tới 3, trong đó

đèn định vị (75) bao gồm nguồn sáng (103) ở mỗi một trong số các đầu trên trái và phải của các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e), và phần giữa của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f) được bố trí ở phía trước của xe tương đối với nguồn sáng (103).

5. Kết cấu đèn định vị dùng cho xe theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 tới 4, trong đó

nguồn sáng (101) lắp trong mỗi đèn báo rẽ của cặp đèn báo rẽ trái và

phải (74) được bố trí ở phía ngoài theo hướng trái hoặc phải của nguồn sáng (103) của đèn định vị (75).

6. Kết cấu đèn định vị dùng cho xe theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 tới 5, trong đó

các phần nhô (91n) có độ cao khác nhau.

7. Kết cấu đèn định vị dùng cho xe theo điểm 6, trong đó

các phần nhô (91n) được tạo cao hơn trong khu vực của vùng dẫn hướng ánh sáng bên trong (91f), khu vực này nằm cách xa hơn từ các vùng dẫn hướng ánh sáng trái và phải (91e).

8. Kết cấu đèn định vị dùng cho xe theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 tới 7, trong đó

các phần nhô (91n) có dạng hình chóp tam giác.

9. Kết cấu đèn định vị dùng cho xe theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 tới

8, trong đó

kết cấu đèn định vị lắp cho xe.

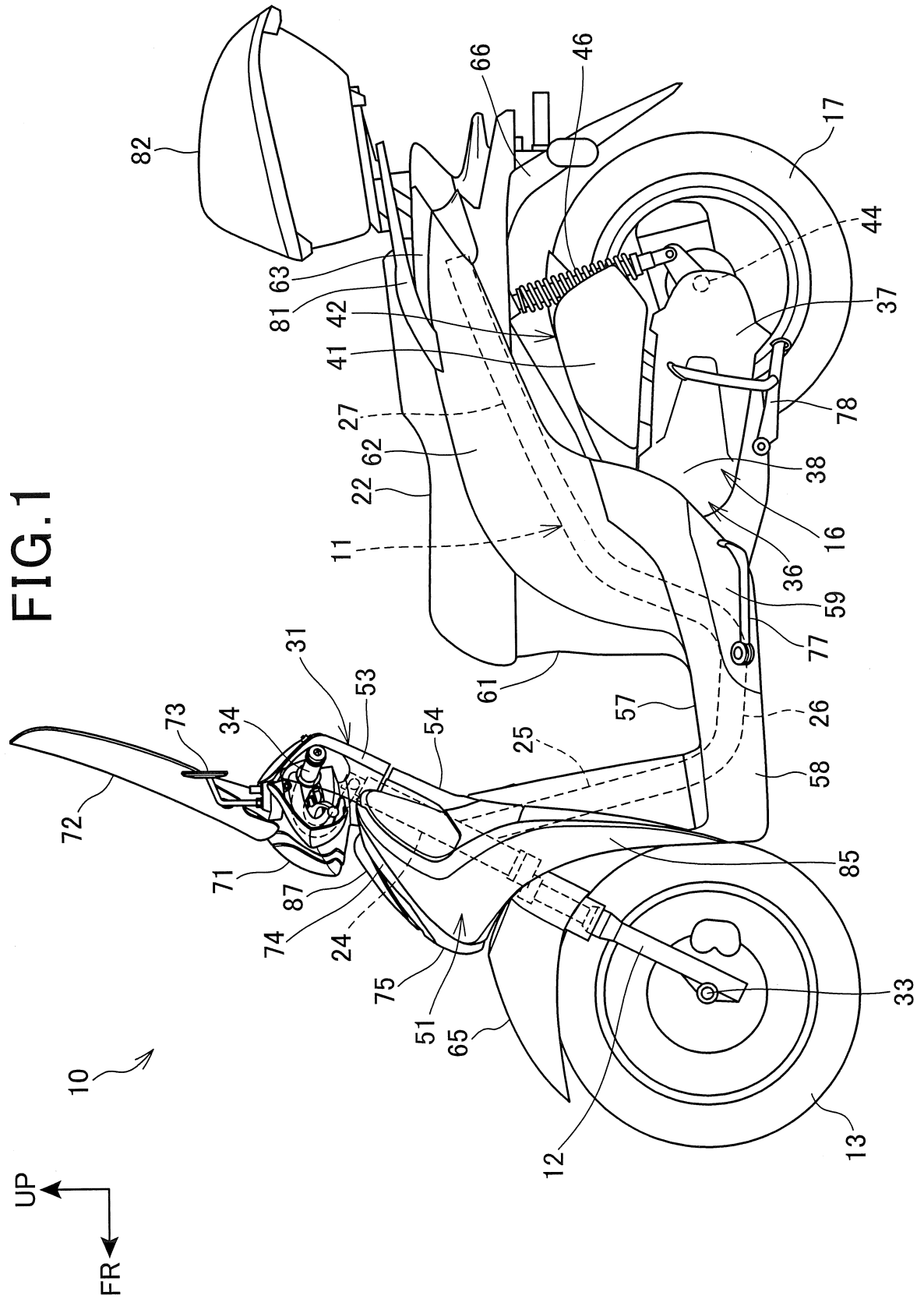
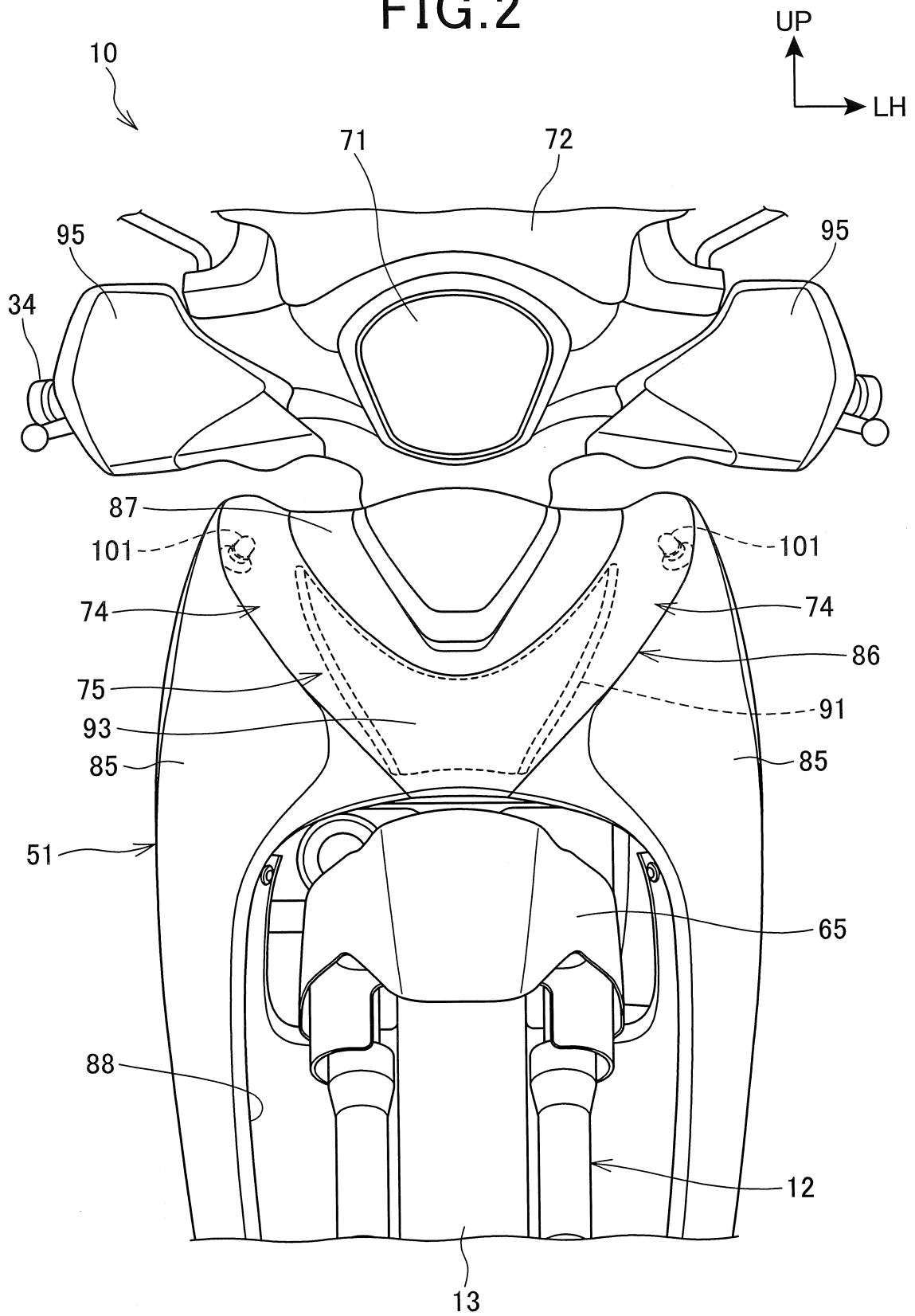
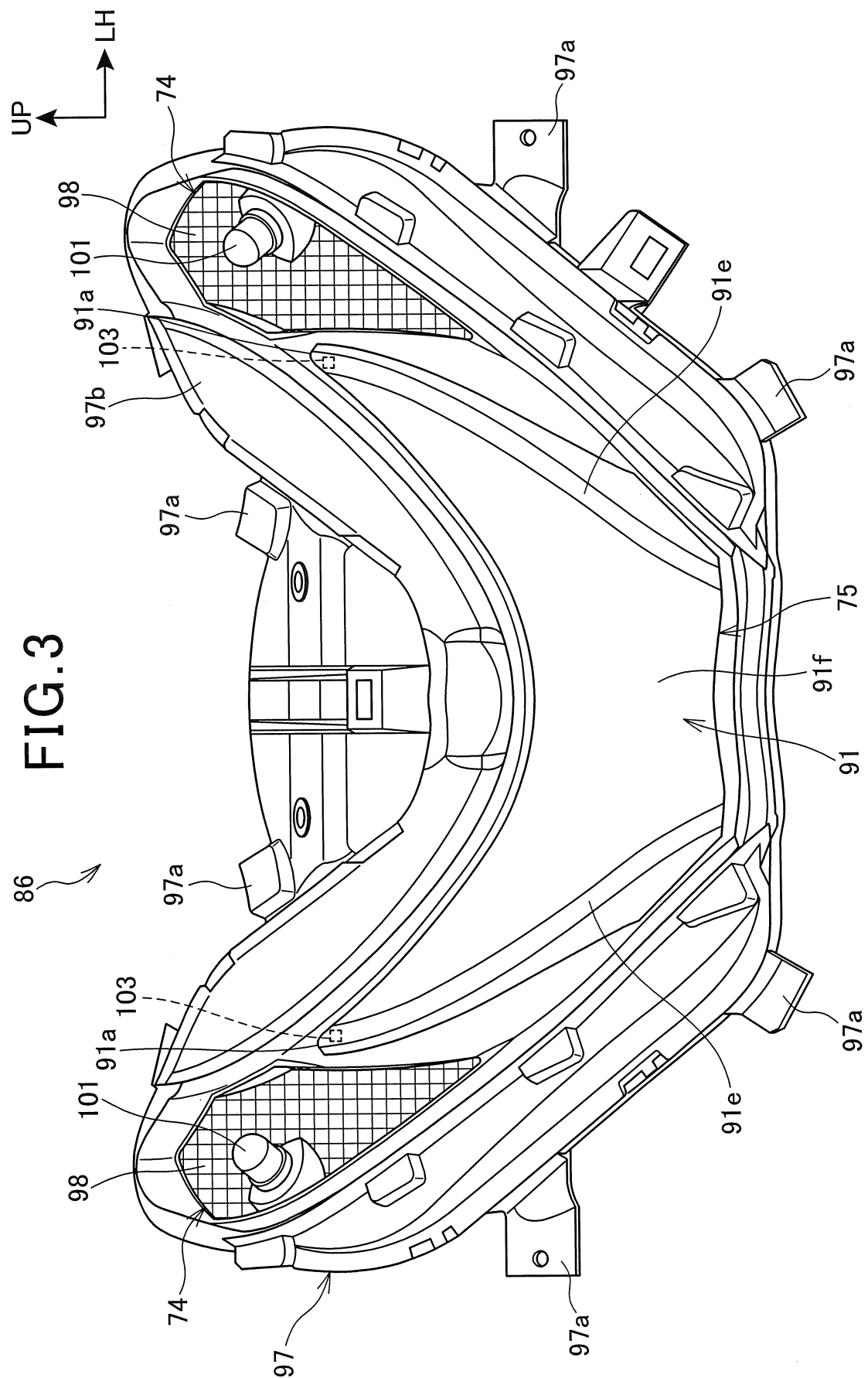


FIG. 2





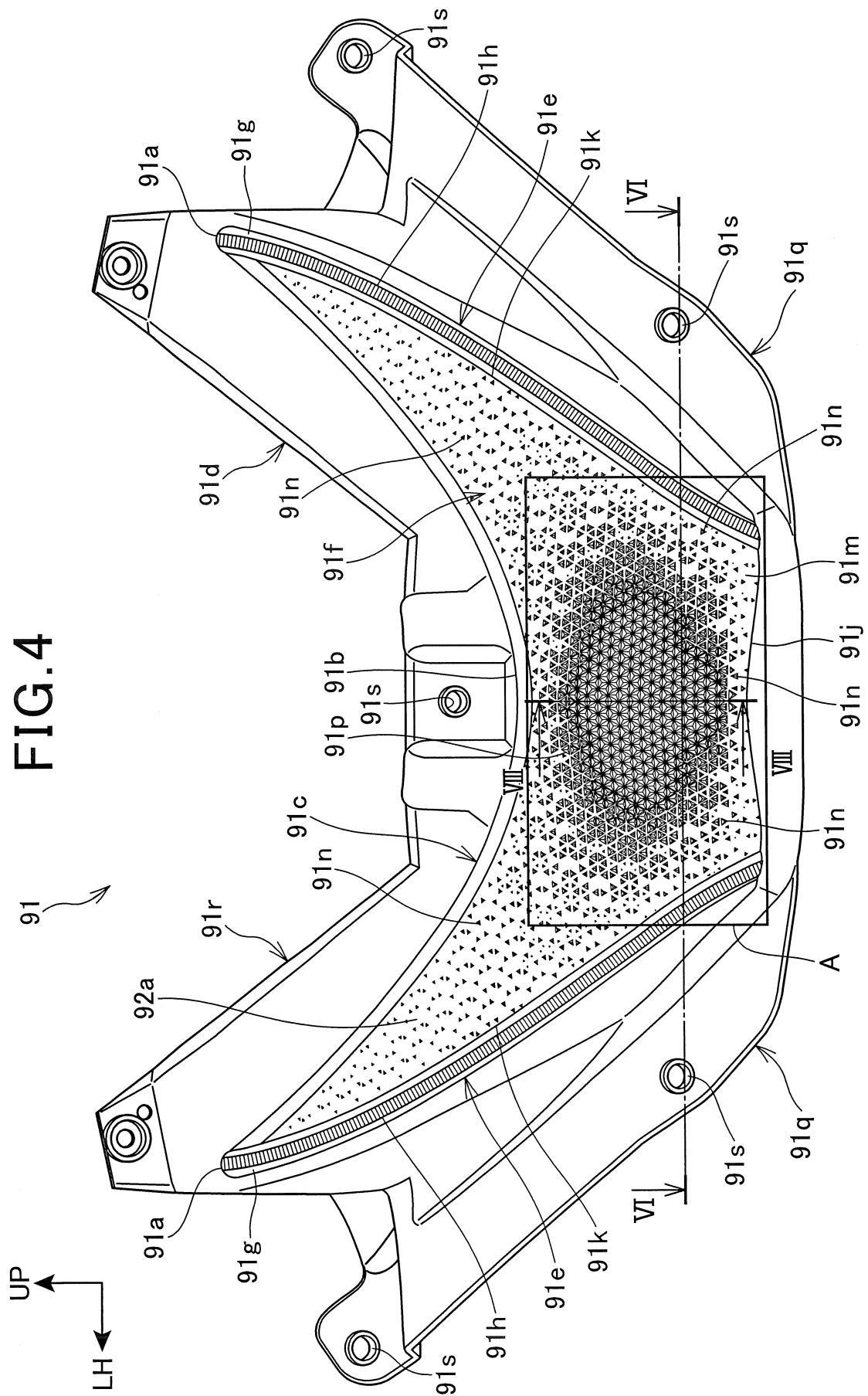


FIG. 5

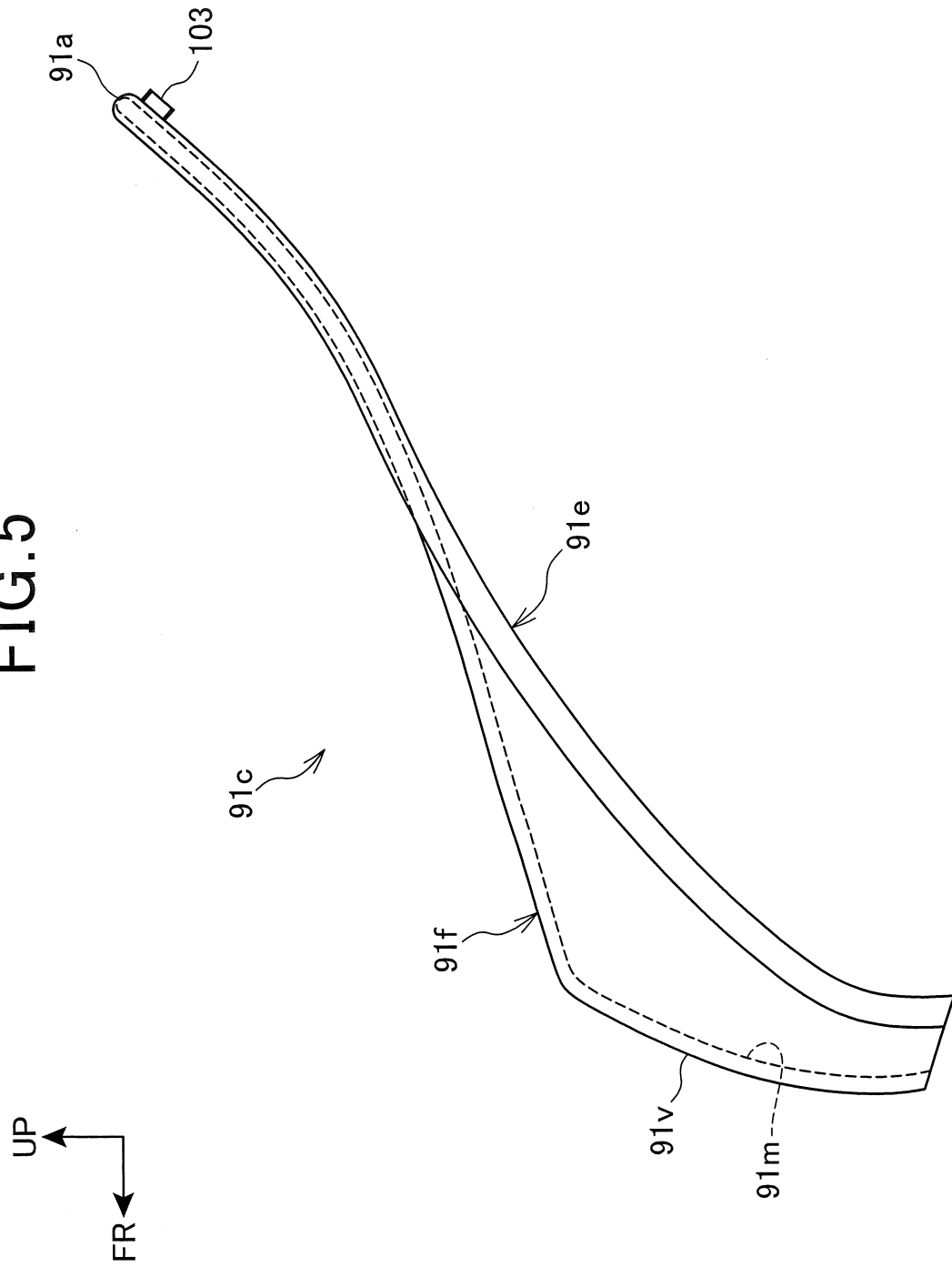
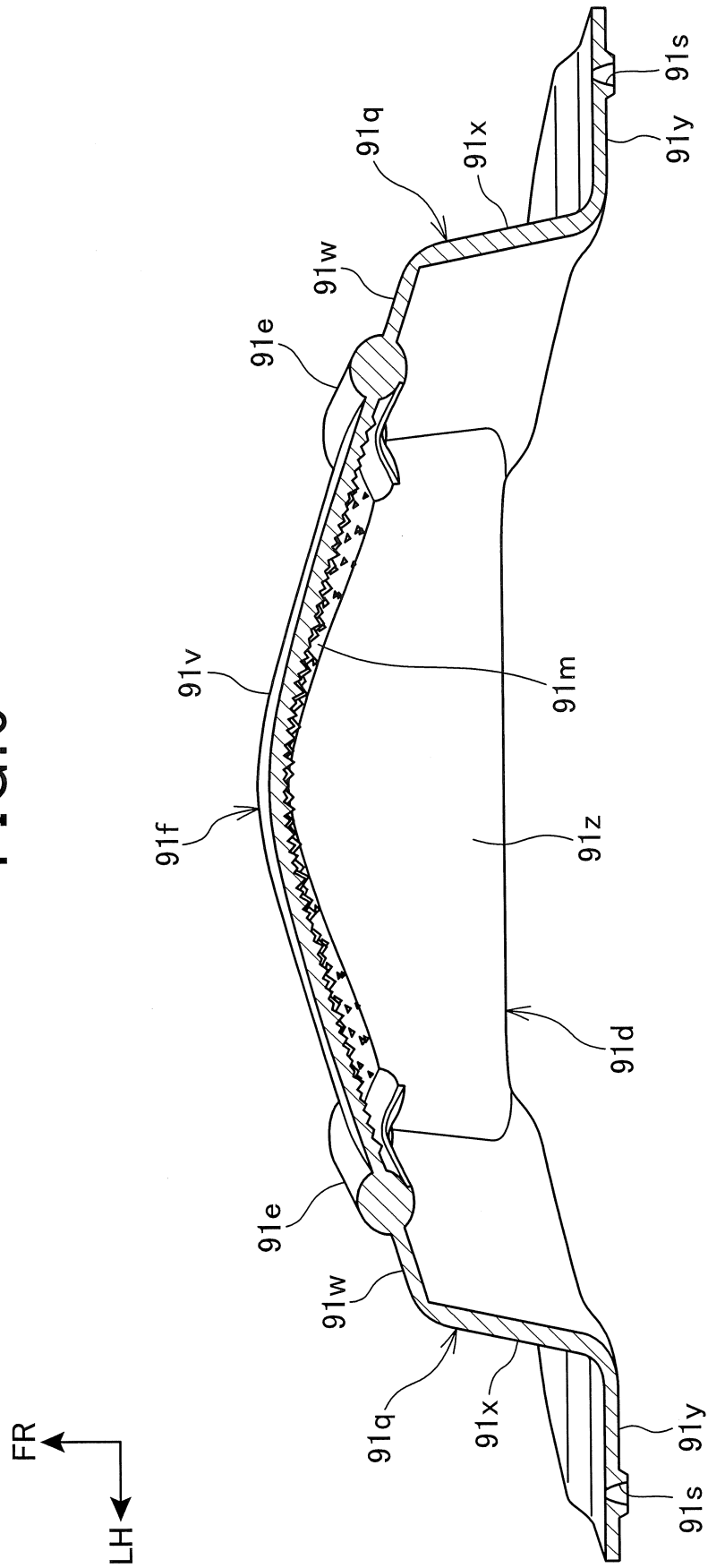


FIG. 6



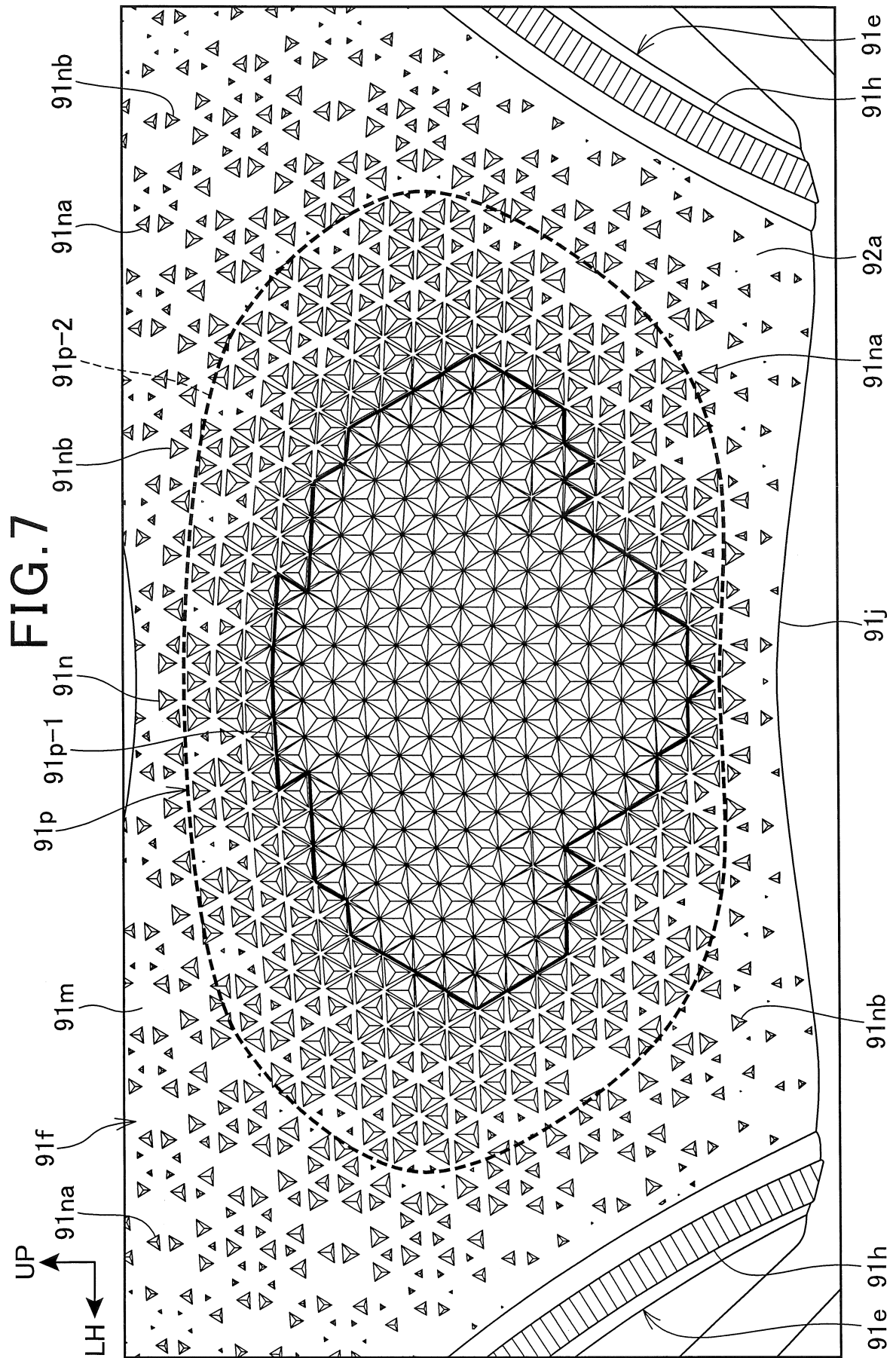


FIG. 8

